

TẠP CHÍ Y DƯỢC HỌC CẦN THƠ SỐ 88/2025

MỤC LỤC

		Trang
1.	Ứng dụng thang Six Sigma và chỉ số mục tiêu chất lượng trong quản lý chất lượng xét nghiệm hoá sinh lâm sàng <i>Nguyễn Văn Giêm Nguyễn Hồng Phong Nguyễn Thị Hồng Ngô Kim Tú Trần Tấn Phát Đoàn Văn Diễn Ngô Đình Khánh</i>	1
2.	Kết quả điều trị lõm ngực bẩm sinh tại Bệnh viện Đa khoa thành phố Cần Thơ <i>Nguyễn Văn Trang Phạm Văn Phương</i>	9
3.	Đặc điểm đột biến gen <i>rpoB</i> trên bệnh nhân lao phổi kháng Rifampicin tại Bệnh viện Lao và Bệnh phổi thành phố Cần Thơ <i>Nguyễn Ngọc Bảo Vi Bùi Thị Cẩm Thuỳ Trần Thanh Hùng</i>	16
4.	So sánh kết quả điều trị gãy trên lồi cầu xương cánh tay trẻ em bằng kỹ thuật nắn kín xuyên kim bên ngoài và xuyên kim chéo hai bên dưới màn tăng sáng <i>Bùi Vĩnh Phúc Nguyễn Quang Tiến Nguyễn Văn Hết</i>	23
5.	Đánh giá kết quả điều trị can thiệp nội mạch trên bệnh nhân tắc hẹp động mạch chi dưới mạn tính tại Bệnh viện Gia An 115 <i>Vũ Ngọc Diễm Quỳnh Trần Minh Hoàng</i>	30
6.	Tần suất, đa hình rs9939609 của gen FTO và một số yếu tố liên quan đến ngưng thở khi ngủ do tắc nghẽn trên bệnh nhân đái tháo đường type 2 <i>Nguyễn Huỳnh Thiện Duyên Võ Phạm Minh Thư Nguyễn Ngọc Thành Long Trần Xuân Quỳnh Phan Trần Xuân Quyên Phạm Thị Ngọc Nga</i>	37
7.	Đặc điểm lâm sàng, X quang và kết quả điều trị gãy xương hàm dưới vùng cằm và góc hàm bằng nẹp vít nhỏ <i>Nguyễn Quốc Kỳ Phùng Thanh Uyên Trần Linh Nam Trần Minh Triết Phùng Hải Vân Trần Thị Phương Đan Trương Nhật Khuê</i>	44

8.	Nghiên cứu đặc điểm lâm sàng, kết quả điều trị bệnh ghẻ trẻ em không biến chứng bằng kem SCABIO kết hợp với sữa tắm baby năm 2023 - 2025	Lâm Tuyết Nhi Võ Nguyễn Thúy Anh Nguyễn Hồng Hà	51
9.	Nghiên cứu thái độ và các yếu tố liên quan của người bán lẻ thuốc về quản lý bệnh mạn tính tại thành phố Cần Thơ năm 2023 - 2024	Phạm Gia Hân Phạm Minh Thư Thái Trần Diệu Sinh Huỳnh Thị Lan Anh Nguyễn Thị Thu Hiền Nguyễn Phúc Hưng Võ Thị Mỹ Hương Hồ Thị Thu Hằng	58
10.	Đặc điểm lâm sàng, cận lâm sàng viêm phổi và một số yếu tố liên quan đến viêm phổi nặng ở trẻ em từ 1-15 tuổi tại Bệnh viện Nhi đồng Cần Thơ	Nguyễn Trần Phương Vy Trịnh Thị Hồng Cửa Bùi Quang Nghĩa Nguyễn Trịnh Gia Minh Lê Văn Anh Đỗ Thị Hoài Thu Diệp Phước Hoàng	66
11.	Nghiên cứu đặc điểm lâm sàng và đánh giá kết quả điều trị trạng thái động kinh kháng trị bằng midazolam truyền tĩnh mạch tại Bệnh viện Đa khoa Trung ương Cần Thơ năm 2023 - 2025	Cao Hoàng Trọng Nguyễn Văn Khoe	73
12.	Nghiên cứu đặc điểm lâm sàng, kết quả đa ký hô hấp và một số yếu tố liên quan mức độ nặng của ngưng thở khi ngủ do tắc nghẽn ở bệnh nhân đồng mắc đái tháo đường type 2 với tăng huyết áp	Trương Ngọc Thạch Nguyễn Huỳnh Thiện Duyên Võ Phạm Minh Thư	80
13.	Đánh giá hiệu quả điều trị bằng bài thuốc Tứ vật đào hồng thang kết hợp điện châm và xoa bóp bấm huyệt trên bệnh nhân thoát vị đĩa đệm cột sống thắt lưng thể huyết ứ	Trần Tấn Phúc Bùi Minh Sang Dương Hoàng Nhơn Tạ Trung Nghĩa Đặng Tiến Đăng Khoa	87
14.	Tỷ lệ viêm xoang hàm sau chấn thương xoang hàm tại Bệnh viện Đa khoa Trung ương Cần Thơ năm 2023 - 2025	Huỳnh Thanh Đạt Võ Thị Ngọc Hân Trang Hồng Hạnh	94

15.	Thực trạng suy sinh dục nam tại thành phố Cần Thơ	Nguyễn Trung Hiếu Nguyễn Trung Kiên Đàm Văn Cương Lê Thanh Bình Trần Quốc Cường Lê Việt Tú Nguyễn Lê Khả Ái Nguyễn Duy An Bùi Bảo Vinh Nguyễn Nguyên Khang	101
16.	Đánh giá hiệu quả lâm sàng bằng bài thuốc Độc hoạt ký sinh thang kết hợp điện châm, điện xung, xoa bóp bấm huyệt, tập động tác tam giác biến thể trên bệnh nhân thoái hóa cột sống thắt lưng tại Bệnh viện Y học cổ truyền thành phố Cần Thơ năm 2024 - 2025	Phạm Nguyên Bảo Ngọc Lê Minh Hoàng Huỳnh Thanh Vũ	109
17.	Một số yếu tố liên quan đến tình trạng nặng của bệnh tay chân miệng ở trẻ em tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Thuận	Lê Huy Thạch Lê Quốc Thắng Nguyễn Thị Hương Phan Nguyễn Duy Châu Phạm Tô Tường Vy Lê Văn Thanh	116
18.	Đánh giá kết quả sớm phẫu thuật nội soi khâu thủng ổ loét dạ dày - tá tràng bằng chỉ có gai ở người cao tuổi	Nguyễn Minh Tân Lại Văn Nông Đặng Hồng Quân	123
19.	Nghiên cứu đặc điểm lâm sàng, cận lâm sàng và phẫu thuật nội soi điều trị u lành tính dây thanh tại Bệnh viện Đa khoa Trung ương Cần Thơ năm 2023 - 2025	Quách Quang Thoại Lâm Chánh Thi	130
20.	Nghiên cứu đặc điểm lâm sàng, đánh giá kết quả điều trị và một số yếu tố liên quan đến kết quả điều trị viêm amidan quá phát tại Bệnh viện Nhi đồng Cần Thơ năm 2023 - 2025	Dương Quốc Bảo Nguyễn Kỳ Duy Tâm	137
21.	Đặc điểm lâm sàng, giá trị NLR, CRP trong đợt cấp bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính nhiễm khuẩn nhập viện tại Bệnh viện Đa khoa Trung ương Cần Thơ	Lê Ngọc Trường Long Cao Thị Mỹ Thúy Trương Quang Phổ	144

22.	Kết quả phẫu thuật kết hợp xương bên trong điều trị gãy hở thân xương cẳng chân	<i>Hồ Ngọc Thiện Hoàng Đức Thái Phạm Hoàng Lai Nguyễn Phú Toàn Nguyễn Hữu Đạt Nguyễn Minh Luân Võ Hoàng Tuấn</i>	150
23.	Khảo sát tình hình và các yếu tố liên quan đến đau vai gáy của sinh viên ngành y học cổ truyền tại Trường Đại học Y Dược Cần Thơ năm học 2023 - 2024	<i>Nhan Bảo Duy Phạm Gia Linh Đương Khánh Lin Lê Minh Hoàng Lâm Thị Ngọc Thanh Võ Gia Khiêm</i>	157
24.	Đặc điểm sử dụng kháng sinh kinh nghiệm và tỷ lệ đề kháng kháng sinh tại khoa Hồi sức tích cực - Chống độc Bệnh viện Đa khoa Trà Vinh năm 2024	<i>Trần Kế Hoạch Đương Xuân Chữ Nguyễn Thị Huỳnh Cúc Võ Tường Vi</i>	163
25.	Đặc điểm lâm sàng, cận lâm sàng và kết quả điều trị bệnh nhân bị rắn lục xanh đuôi đỏ cắn tại Bệnh viện Đa khoa Vĩnh Long	<i>Nguyễn Hoàng Tôn Huỳnh Châu Tuấn Nguyễn Trung Kiên</i>	170
26.	Đánh giá kết quả điều trị của tay khoan phẫu thuật nha khoa trong nhổ răng khôn hàm dưới mọc lệch	<i>Lưu Quang Vĩnh Nguyễn Hoàng Nam Tô Tuấn Dân Trần Kim Định</i>	177
27.	Đánh giá kết quả hóa xạ trị đồng thời ung thư hốc miệng tại Bệnh viện Ung bướu thành phố Cần Thơ năm 2024 - 2025	<i>Tăng Văn Phong Huỳnh Thảo Luật</i>	185
28.	Nghiên cứu đặc điểm lâm sàng, cận lâm sàng và đánh giá kết quả điều trị viêm xoang một bên tại Bệnh viện Đa khoa Cà Mau và Bệnh viện Trường Đại học Y Dược Cần Thơ	<i>Trần Minh Phước Phạm Thanh Thế</i>	192

29.	So sánh kết quả điều trị ngón tay cò súng bằng phương pháp can thiệp tối thiểu qua da và mổ mở	Huỳnh Quốc Hưng Ngô Thái Hưng Trần Tuấn Kiệt Phan Chí Linh Nguyễn Đình Tuấn Khoa Huỳnh Quốc Thịnh Nguyễn Vĩnh Xuân Nguyễn Thị Ngọc Trinh Phan Văn Tuấn Trần Văn Dương	199
30.	Nghiên cứu tình hình sinh enzyme carbapenemase của <i>Klebsiella pneumoniae</i> tại Bệnh viện Đa khoa thành phố Cần Thơ	Huỳnh Tú Trân Nguyễn Thị Hải Yến Nguyễn Thị Ngọc Hân Lê Thúy An	205
31.	Đánh giá kết quả điều trị khuyết hồng phần mềm cẳng bàn chân bằng vật cơ lưng rộng	Lý Tấn Việt Nguyễn Thành Tấn Nguyễn Lê Hoan Nguyễn Hữu Giàu Trần Phước Bình Phạm Phước Tiến Trần Văn Dương	211
32.	Các yếu tố liên quan đến triệu chứng ý tưởng và hành vi tự sát ở bệnh nhân rối loạn trầm cảm tái diễn	Vũ Sơn Tùng Phạm Thị Quỳnh Nguyễn Văn Tuấn	218
33.	Đánh giá hiệu quả điều trị thoái hóa cột sống thắt lưng thể phong hàn thấp kết hợp can thiệp âm hư bằng bài thuốc độc hoạt ký sinh thang, siêu âm trị liệu, điện châm và cứu ngải	Cao Pha Nha Phan Anh Tuấn Nguyễn Trí	225
34.	Nghiên cứu mối liên quan giữa đặc điểm nhân trắc và huyết áp của sinh viên tham gia các câu lạc bộ thể thao tại Trường Đại học Y Dược Cần Thơ	Trần Kim Sơn Trương Thị Tuyết Châu Nguyễn Trần Đăng Khánh Ngô Hoàng Toàn Nguyễn Trung Kiên	232
35.	Nghiên cứu đặc điểm lâm sàng, cận lâm sàng và đánh giá kết quả điều trị thiếu máu thiếu sắt ở trẻ 12 tháng đến 5 tuổi tại Bệnh viện Chuyên khoa Sản Nhi tỉnh Sóc Trăng năm 2024 - 2025	Hà Thị Thanh Hoa Cao Thị Vui Lâm Văn Phú Lý Thị Mỹ Ngọc	239

36.	Nghiên cứu chi phí trực tiếp y tế trong điều trị đột quỵ thiếu máu não cục bộ cấp tính có thuốc Alteplase tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Dương năm 2024 - 2025	<i>Thân Thị Thảo Nhi Nguyễn Trung Kiên Nguyễn Văn Tính</i>	246
37.	Nghiên cứu các yếu tố liên quan, đặc điểm lâm sàng của bệnh ghê tại thành phố Sóc Trăng năm 2025	<i>Nguyễn Tri Quí Nguyễn Phương Nga Phạm Thuý Nga Trương Lê Anh Tuấn</i>	253
38.	Kết quả điều trị bệnh trào ngược dạ dày - thực quản bằng phẫu thuật nội soi xếp nếp đáy vị Nissen	<i>Trần Mạnh Đoàn Lại Văn Nông La Văn Phú</i>	260
39.	Đánh giá hiệu quả lâm sàng của viên phong thấp kết hợp điện châm và xoa bóp bấm huyệt trên người bệnh thoái hóa cột sống cổ tại Bệnh viện Y học cổ truyền Long An năm 2024 - 2025	<i>Nguyễn Thị Hồng Vân Bùi Minh Sang Nguyễn Trí Võ Thành Sơn</i>	267
40.	Một số yếu tố nguy cơ co giật do sốt ở trẻ em từ 6 đến 60 tháng tuổi tại Bệnh viện Nhi đồng Cần Thơ	<i>Nguyễn Chánh Tín, Nguyễn Minh Phương Dương Văn Hiếu Võ Văn Thi Phạm Kiều Anh Thơ Lê Hoàng Mỹ</i>	274
41.	Nghiên cứu đặc điểm lâm sàng, cận lâm sàng và kết quả điều trị viêm phổi có thiếu máu thiếu sắt ở trẻ từ 02 tháng đến 05 tuổi tại Bệnh viện Chuyên khoa Sản Nhi tỉnh Sóc Trăng năm 2024 - 2025	<i>Nguyễn Sơn Khoa Trương Ngọc Phước Nguyễn Tân Tài Chung Tấn Định Lý Quốc Trung</i>	283
42.	Nghiên cứu đặc điểm lâm sàng và kết quả điều trị tại chỗ Zinvio và Medlo trong viêm da cơ địa trẻ em	<i>Trần Thị Minh Tâm Diệp Thắng Nguyễn Trung Kiên</i>	290
43.	Nghiên cứu các vấn đề liên quan đến thuốc (DRP) trong kê đơn ngoại trú ở bệnh nhân đái tháo đường type 2 có tăng huyết áp tại Bệnh viện Đa khoa Cà Mau năm 2024	<i>Hồ Trần Anh Khoa Trần Thị Đan Thanh Trần Ngọc Bảo Trân Nguyễn Thị Hạnh Lữ Thiện Phúc</i>	297

- | | | | |
|-----|--|---|-----|
| 44. | Xây dựng công thức bào chế và đánh giá phóng thích dược chất của gel-SMEDDS bôi da chứa Vitamin E | <i>Nguyễn Văn Liệt</i>
<i>Nguyễn Vĩnh Trí</i>
<i>Lê Văn Liên</i>
<i>Nguyễn Minh Ý</i>
<i>Thôi Văn Lộc</i>
<i>Trần Phương Thúy</i>
<i>Nguyễn Ngọc Nhà Thảo</i> | 304 |
| | | | |
| 45. | Nghiên cứu xây dựng và thẩm định quy trình định lượng đồng thời amlodipin camsylat và losartan kali bằng phương pháp HPLC-UV/Vis | <i>Trần Phương Thúy</i>
<i>Võ Kim Tuyên</i>
<i>Trần Việt Hùng</i>
<i>Huỳnh Thị Mỹ Duyên</i> | 311 |